

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2019/HSST

Ngày: 18-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phan Thị Phụng
2. Ông Trần Văn Bách

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Châu – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn D – sinh năm: 1984 tại Hà Nội; HKTT: Số nhà B, phố T, phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Thuê nhà tại: Số nhà S, ngõ T, phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Vũ Thị D; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Đỗ Thu H và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; Theo Danh chỉ bản số: 332 lập ngày 18/8/2019 tại Công an quận Tây Hồ và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích (Ngày 03/7/2006, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, nộp án phí ngày 08/8/2007; Ngày 26/3/2008, TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng, nộp án phí ngày 26/3/2008); Bị cáo bị bắt ngày 10/8/2019, hủy bỏ

quyết định tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 19/8/2019 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Anh Đ – sinh năm: 1984; HKTT: Số nhà B, phố Đ, phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 09/8/2019, Nguyễn Văn D điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, BKS: 29Y9 – 0585 đi từ nhà đến khu vực vỉa hè đối diện Ga Hà Nội để uống nước. Tại đây, D đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá được bọc ngoài bằng băng dính màu đen với giá 1.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D đem về nhà cất giấu mục đích sử dụng dần cho bản thân.

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 10/8/2019, D lấy một ít ma túy ra sử dụng tại nhà, số còn lại D cất vào trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Ly là bạn xã hội liên lạc với D qua mạng xã hội Facebook rủ D đến nhà Ly chơi và hẹn D đến khu vực cửa khẩu An Dương rồi Ly ra đón. Sau đó, D để ma túy vào túi áo ngực bên phải áo chống nắng D đang mặc rồi điều khiển xe máy BKS: 29Y9 – 0585 đến gặp Ly với mục đích rủ Ly sử dụng ma túy cùng. Khi đến khu vực cửa khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, D dừng xe và đứng đợi Ly trước số nhà 26 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận Tây Hồ kiểm tra hành chính. D tự tay lấy trong túi áo ngực bên phải áo chống nắng ra 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng được quấn ngoài bằng băng dính màu đen giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa D cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường Yên Phụ để giải quyết.

Vật chứng thu giữ của D gồm: 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, BKS: 29Y9 – 0585; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI 1: 6875071355866, IMEI 2:

356875071355874; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra IMEI và số tiền 70.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 5193/KLGD-PC09 ngày 17/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông bên ngoài được quấn băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2, 135 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của D phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D, D khai không biết tên tuổi địa chỉ. Đây là lần đầu tiên D mua ma túy của đối tượng này, Cơ quan CSĐT đã tiến hành dẫn giải D đến địa điểm mua ma túy khu vực ga Hà Nội, nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho D.

Đối với đối tượng tên Ly rủ D đến nhà Ly chơi, D khai mới quen biết Ly qua mạng xã hội Facebook. D không nhớ Facebook của Ly và không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Ly. Đây là lần đầu tiên Ly rủ D đến nhà Ly chơi. Khi D đang đứng đợi Ly thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính bắt giữ. Do vậy cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được đối tượng tên Ly.

Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, BKS: 29Y9 - 0585 có số khung: 001502, số máy: 001502 cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn D. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D khai: Khoảng tháng 4/2019, D được Trần Anh Đức cho chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại cùng giấy đăng ký xe máy mang tên Hà Huyền My và giấy mua bán viết tay mang tên Nguyễn An Hưng bán cho Trần Anh Đức. D sử dụng xe máy đến tháng 6/2019 thì làm mất toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe máy trên.

Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của chị Hà Huyền My, Nguyễn An Hưng, Trần Anh Đức. Tại cơ quan điều tra chị My khai: Khoảng tháng 11/2007, chị mua xe máy trên và đăng ký xe chính chủ mang tên chị. Đến năm 2011, chị bán lại xe máy trên cùng giấy đăng ký xe cho một người đàn ông không quen biết tại chợ xe máy Dịch Vọng với giá 15.000.000 đồng. Hai bên không viết giấy mua bán. Anh Hưng khai: Năm 2011, anh mua lại chiếc xe máy trên của chị My với giá 15.000.000 đồng cùng giấy đăng ký xe chính chủ tên chị My. Hai bên không viết giấy mua bán. Đến tháng 4/2014, anh bán lại xe máy cho anh Đức với giá 5.000.000 đồng cùng giấy đăng ký xe máy mang tên chính chủ Hà Huyền My và giấy mua bán viết tay. Anh Đức khai: Tháng 4/2014, anh mua

chiếc xe máy trên của anh Hưng với giá 5.000.000 đồng. Khi bán xe anh Hưng đã giao cho anh cùng giấy đăng ký xe máy mang tên chính chủ Hà Huyền My và giấy mua bán viết tay giữa anh và anh Hưng ký. Do thấy D hoàn cảnh khó khăn không có phương tiện đi lại nên tháng 6/2019, anh đã cho D chiếc xe máy trên cùng giấy toàn bộ giấy tờ xe máy trên.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số khung, số máy và tiến hành tra cứu xe máy trên thể hiện: Chủ xe máy là Hà Huyền My (Địa chỉ: Số nhà 56A, phố Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Số khung, số máy là số nguyên thủy. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu xe máy trên, cơ quan điều tra đã đăng báo và chuyển vật chứng theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 186/CT-VKSTH ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã đủ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Về hình phạt:

Đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326 về án, lệ phí, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong nguyên vẹn có chữ ký của đối tượng Nguyễn Văn D, giám định viên và dấu của cơ quan điều tra, bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D ;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại MI vỏ màu đen (pin bị phồng nên kênh màn hình) đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có IMEI 1: 6875071355866, IMEI 2: 356875071355874; và số tiền 70.000đ;

- Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, BKS: 29Y9 – 0585: Tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/8/2019, tại địa chỉ: Số nhà 26, đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng được quấn ngoài bằng băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2, 135 gam với mục đích dụng thì bị Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Tây Hồ bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra các

chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích (Ngày 03/7/2006, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 04 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, đóng án phí ngày 08/8/2007; Ngày 26/3/2008, TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng, đóng án phí ngày 26/3/2008). Điều đó cho thấy bị cáo đã được các cơ quan pháp luật cảm hóa giáo dục nhiều lần nhưng không có kết quả. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong nguyên vẹn có chữ kí của đối tượng Nguyễn Văn D , giám định viên và dấu của cơ quan điều tra, bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D ;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại MI vỏ màu đen (pin bị hỏng nên kênh màn hình) đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có IMEI 1: 6875071355866, IMEI 2: 356875071355874 và số tiền 70.000đ.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, BKS: 29Y9 – 0585: Theo lời khai của chị Hà Huyền My, anh Nguyễn An Hưng và anh Trần Anh Đức thu thập được trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định anh Trần Anh Đức mua bán hợp pháp và là chủ sở hữu chiếc xe máy nói trên. Anh Trần Anh Đức

có lời khai đã cho Nguyễn Văn D và không yêu cầu được lấy lại. Quá trình sử dụng, Nguyễn Văn D đã làm mất giấy tờ chiếc xe máy. Do vậy, HĐXX đề nghị Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu theo qui định của pháp luật; quá thời hạn đăng tin nếu không tìm được chủ sở hữu thì sung công do chiếc xe máy là tang vật của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí HSST

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Nguyễn Văn D 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 10/8/2019 đến ngày 19/8/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 228 Bộ luật dân sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong nguyên vẹn có chữ kí của đối tượng Nguyễn Văn D, giám định viên và dấu của cơ quan điều tra, bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại MI vỏ màu đen (pin bị hỏng nên kênh màn hình) đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng có IMEI 1: 6875071355866, IMEI 2: 356875071355874 và số tiền 70.000đ;

- Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ tiếp tục đăng tin công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu 01 xe máy nhãn hiệu

Yamaha Sirius màu đen, BKS: 29Y9 – 0585; quá thời hạn đăng tin nếu không tìm được chủ sở hữu thì sung công

(các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2019, số tiền 70.000đ hiện có tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 26/11/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp